

Số: 3354/TB-STP

Điện Biên, ngày 14 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO

**Kết luận số: 3306/KL-STP ngày 10/9/2026 của Phó Giám đốc Sở Tư pháp,
Trưởng Đoàn kiểm tra về việc Kết luận kiểm tra công tác thi hành
pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2026
tại Đội Quản lý thị trường số 4**

Trong thời gian từ 08h00' ngày 13/8/2026 đến 17h00' ngày 14/8/2026, Đoàn kiểm tra (được thành lập theo Quyết định số 1073/QĐ-CTUBND ngày 26/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2026 trên địa bàn tỉnh Điện Biên) đã tiến hành kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2026 tại Đội Quản lý thị trường số 4.

Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 15 Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 93/2025/NĐ-CP; trên cơ sở kết quả làm việc với Đội Quản lý thị trường số 4, Báo cáo số 182/BC-Đ4 ngày 03/8/2026 của Đội Quản lý thị trường số 4 và các thông tin, tài liệu có liên quan, Sở Tư pháp thông báo công khai Kết luận kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2026 tại Đội Quản lý thị trường số 4, cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Tình hình vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại trên địa bàn do Đội Quản lý thị trường số 4 quản lý vẫn còn phát sinh ở nhiều lĩnh vực. Các hành vi vi phạm chủ yếu liên quan đến điều kiện kinh doanh, niêm yết giá, ghi nhãn hàng hóa, kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc, xuất xứ, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, kinh doanh hàng hóa nhập lậu và một số hành vi vi phạm khác thuộc thẩm quyền xử lý của lực lượng Quản lý thị trường.

- Tình hình áp dụng các biện pháp xử lý hành chính: Đội đã chủ động triển khai công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường theo kế hoạch và các văn bản chỉ đạo của cấp trên; việc lập biên bản, xác minh, ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính được thực hiện đúng quy định. Các hành vi vi phạm được phát hiện và xử lý kịp thời, góp phần giữ vững ổn định thị trường và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Việc chấp hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của đơn vị được thực hiện bảo đảm trình tự, thủ tục và thẩm quyền; việc áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định của pháp luật. Các đối tượng

vi phạm đều chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thời hạn quy định.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Việc thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

a) Công tác chỉ đạo, điều hành; việc xây dựng và tiến độ, kết quả triển khai kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Đội Quản lý thị trường số 4 đã nghiêm túc triển khai các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công Thương, UBND tỉnh, Sở Công Thương và Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Điện Biên về công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, Đội phân công công chức phụ trách địa bàn, tổ chức thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý vi phạm hành chính; đồng thời thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhằm bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

b) Tổ chức công tác phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền

Thường xuyên quán triệt các quy định mới của pháp luật đến toàn thể công chức; cử công chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do cấp trên tổ chức; đồng thời tăng cường trao đổi chuyên môn, rút kinh nghiệm qua thực tiễn xử lý vụ việc nhằm nâng cao chất lượng thực thi công vụ.

c) Việc bố trí nguồn lực và các điều kiện khác để đảm bảo cho việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tổng số người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo từng chức danh tại cơ quan, đơn vị

Bố trí công chức có chuyên môn phù hợp để thực hiện công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính; các chức danh có thẩm quyền xử phạt được giao nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật. Trang thiết bị, phương tiện và điều kiện phục vụ công tác cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ; tổng số người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính 10 người; trong đó: 01 người có thẩm quyền xử phạt chức danh Đội trưởng; 02 đồng chí Đội phó có thẩm quyền xử phạt chức danh Đội trưởng khi được Đội trưởng giao quyền xử phạt; 07 người có thẩm quyền xử phạt chức danh Kiểm soát viên thị trường.

d) Việc thực hiện chế độ thống kê, báo cáo xử lý vi phạm hành chính

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ đột xuất, hàng năm về xử lý vi phạm hành chính bảo đảm thời gian quy định.

đ) Việc cung cấp thông tin và cập nhật vào cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính (theo Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 06/01/2026 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp cung cấp thông tin, quản lý, khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính tỉnh Điện Biên)

Đơn vị đã thực hiện cập nhật 41/41 quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính theo Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 06/01/2026 của UBND tỉnh.

e) Việc thực hiện trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện và áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, pháp luật khác có liên quan đến xử lý vi phạm hành chính

Lãnh đạo Đội Quản lý thị trường số 4 thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công chức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót, đồng thời nâng cao trách nhiệm của từng công chức trong việc chấp hành quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Công tác kiểm tra nội bộ được duy trì thường xuyên, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả xử lý các vụ việc phát sinh.

2. Việc áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính

a) Tổng số vụ vi phạm; tổng số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính; số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực quản lý

- Tổng số 41 vụ vi phạm hành chính, cụ thể:

+ Lĩnh vực giá, niêm yết giá: 04 vụ.

+ Lĩnh vực an toàn thực phẩm: 12 vụ.

+ Lĩnh vực vi phạm khác: 07 vụ

+ Lĩnh vực hàng hóa không rõ nguồn gốc, xuất xứ: 02 vụ.

+ Lĩnh vực quyền sở hữu công nghiệp: 04 vụ.

+ Lĩnh vực y tế: 12 vụ.

b) Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

Việc lập biên bản vi phạm hành chính, xác minh tình tiết vụ việc, ban hành quyết định xử phạt và áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả được thực hiện cơ bản đúng thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành.

c) Tình hình, kết quả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

Các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã được tổ chức thực hiện cơ bản đầy đủ theo quy định; không phát sinh trường hợp phải áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt.

d) Thực hiện quy định pháp luật về giải trình

Đối với các vụ việc thuộc trường hợp được thực hiện quyền giải trình, Đội Quản lý thị trường số 4 đã tiếp nhận, xem xét và giải quyết theo đúng quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân vi phạm.

đ) Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính

Việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính được thực hiện cơ bản bảo đảm theo quy định của pháp luật. Quá trình thực hiện không phát sinh khiếu nại, tố cáo hoặc phản ánh liên quan đến việc áp dụng các biện pháp này.

e) Việc quản lý tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, chứng từ thu nộp tiền phạt

Tiền xử phạt vi phạm hành chính được các tổ chức, cá nhân vi phạm nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định. Công tác quản lý, theo dõi chứng từ thu, nộp tiền phạt được thực hiện cơ bản bảo đảm theo quy định.

g) Việc lưu trữ hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính

Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính được sắp xếp, quản lý và lưu trữ khoa học theo từng vụ việc, bảo đảm đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định.

III. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

1.1. Việc áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính

(1) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đối với: Hộ kinh doanh bà Nguyễn Thị Thanh Hương, sinh năm: 1992; Địa chỉ: Bản Trạm Púng, xã Quảng Lâm, tỉnh Điện Biên. Hành vi vi phạm: Vi phạm quy định về bán, cung cấp rượu, bia. Quyết định số 11040013/QĐ-XPVPHC ngày 22/10/2025 do ông Ngô Xuân Chiến - Đội trưởng ký.

(2) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Phan Thị Là, sinh năm: 1988; Địa chỉ: xã Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Hành vi vi phạm: Xâm phạm quyền đối với nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, tên thương mại, kiểu dáng công nghiệp. Quyết định số 11040001/QĐ-XPVPHC ngày 28/7/2025 do ông Ngô Xuân Chiến - Đội trưởng ký.

- Tồn tại, hạn chế:

Biên bản vi phạm hành chính số 11040013/BB-VPHC, Quyết định số 11040013/QĐ-XPVPHC ngày 22/10/2025 phần thông tin của Hộ kinh doanh vi phạm ghi không đúng hướng dẫn theo quy định tại khoản 4a Điều 41 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 15 Điều 1 của Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ phần thông tin của Hộ kinh doanh phải được ghi tại phần thông tin của Tổ chức.

(3) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đối với hộ kinh doanh ông Poòng Văn Quynh; Địa chỉ: Bản Nậm Khăn, xã Chà Tở, tỉnh Điện Biên. Hành vi vi phạm: Vi phạm quy định không niêm yết thông báo không bán rượu, bia cho người chưa đủ 18 tuổi tại vị trí dễ nhìn của cơ sở bán rượu, bia. Quyết định số 11040006/QĐ-XPVPHC ngày 15/01/2026 do ông Ngô Xuân Chiến - Đội trưởng ký.

- Tồn tại, hạn chế:

Biên bản vi phạm hành chính số 11040005/BB-VPHC, Quyết định số 11040006/QĐ-XPVPHC ngày 15/01/2026 phần thông tin của Hộ kinh doanh vi phạm ghi không đúng hướng dẫn theo quy định tại khoản 4a Điều 41 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 15 Điều 1 của Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ phần thông tin của Hộ kinh doanh phải được ghi tại phần thông tin của Tổ chức. Nội dung thông tin chưa đầy đủ (ngày tháng năm sinh; thông tin hộ kinh doanh; thông tin căn cước công dân).

1.2. Việc quản lý tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, chứng từ thu nộp tiền phạt

Một số Giấy nộp tiền lưu tại hồ sơ chưa ghi đầy đủ thông tin theo quy định, cụ thể: số 3676904 ngày 13/10/2025; số 2996503 ngày 16/9/2025; số 2678677 ngày 04/9/2025; số 3907075 ngày 22/10/2025 (chưa ghi tài khoản, mã chương, loại đơn vị thụ hưởng).

1.3. Việc cập nhật thông tin quyết định xử phạt vào Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính

Có 28/41 hồ sơ xử phạt chưa thực hiện đính kèm File các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và tài liệu có liên quan theo quy định. Một số hồ sơ cập nhật thiếu trường thông tin về Thời hạn chấp hành (Quyết định số 11040008/QĐ-XPVC; Quyết định số 11040018/QĐ-XPVC); nhập sai họ của đối tượng vi phạm (Quyết định số 11040015/QĐ-XPVC). 02 hồ sơ tra cứu thông tin số Quyết định không đúng tên đối tượng bị xử phạt (Quyết định số 11040010/QĐ-XPVC; Quyết định số 11040003/QĐ-XPVC).

2. Nguyên nhân

Những tồn tại, hạn chế trên xuất phát từ nguyên nhân chưa nghiên cứu kỹ quy định của pháp luật dẫn đến việc thực hiện chưa đúng quy định (phần thông tin của Hộ kinh doanh vi phạm ghi không đúng hướng dẫn; nội dung thông tin chưa đầy đủ); chưa chú trọng việc cập nhật thông tin quyết định xử phạt vào Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính; việc phối hợp kiểm soát thông tin nộp phạt Giấy nộp tiền thu phí, lệ phí và thu phạt vi phạm hành chính chưa thường xuyên giữa cơ quan có thẩm quyền xử phạt và đơn vị được ủy nhiệm thu tiền phạt.

IV. KIẾN NGHỊ XỬ LÝ SAI PHẠM

1. Sai phạm, tính chất, mức độ sai phạm, nguyên nhân, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân sai phạm

- Sai phạm:

+) Việc ghi thông tin phần thông tin của Hộ kinh doanh vi phạm ghi không đúng hướng dẫn theo quy định tại khoản 4a Điều 41 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 68/2025/NĐ-CP trong phần Biên bản và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và chưa đầy đủ thông tin theo quy định.

+) Việc cập nhật thông tin quyết định xử phạt vào Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính, một số hồ sơ cập nhật thiếu trường thông tin, chưa gắn file quyết định.

- Tính chất, mức độ sai phạm: Các tồn tại, hạn chế nêu trên chưa đến mức phải xem xét, xử lý kỷ luật (quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã được các cá nhân vi phạm tự nguyện chấp hành, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính không có mục đích bao che hành vi vi phạm hay có động cơ vụ lợi cá nhân).

- Nguyên nhân, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân sai phạm: Chưa nghiên cứu kỹ quy định về thực hiện các nội dung hướng dẫn trong biểu mẫu đã quy định; chưa chú trọng việc cập nhật thông tin trên Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính tỉnh Điện Biên.

2. Kiến nghị xử lý sai phạm và việc xem xét, xử lý trách nhiệm đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân sai phạm

- Kiến nghị xử lý sai phạm: Không.

- Kiến nghị xem xét, xử lý trách nhiệm đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân sai phạm: Không.

- Đề nghị Đội Quản lý thị trường số 4 rút kinh nghiệm trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Cập nhật bổ sung các thông tin trên Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính tỉnh Điện Biên./.

Nơi nhận:

- Trang Thông tin điện tử Sở;
- Giám đốc Sở Tư pháp;
- Đội Quản lý thị trường số 4;
- Lưu: VT, HS ĐKTr.

NGƯỜI KÝ THÔNG BÁO



PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP
Đỗ Xuân Toán